

BIÊN BẢN MỞ BÁO GIÁ
Gói thầu: Mua sắm hoá chất, sinh phẩm năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân TP Đà Nẵng Ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền Quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc quản lý của thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-TTKSBT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy trình mua sắm tài sản, hàng hoá, dịch vụ có giá trị gói thầu từ 50 triệu đồng trở lên tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Thông báo số 1375/TB-TTKSBT ngày 13/8/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng về việc mời chào giá gói thầu: Mua sắm hoá chất, sinh phẩm năm 2024;

Căn cứ Biên bản tiếp nhận báo giá ngày 23/8/2024.

Hôm nay, vào lúc 15 giờ 30 ngày 23/8/2024 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng, buổi Mở báo giá được tiến hành.

1. Thành phần tham dự:

- | | | |
|----------------------------------|---|-----------------|
| - Chủ trì: Ông. Lê Thành Chung | Chức vụ: Phó Giám đốc | Thành viên HĐMS |
| - Thư ký: Bà. Lương Thị Bích Vân | Chức vụ: Nhân viên Khoa
Dược- VTYT | Thành viên |
| - Bà. Mai Thị Xuân Bình | Chức vụ: Phó phòng Phòng
TC- KT | Thành viên |
| - Bà. Hà Nguyễn Nhân Thảo | Chức vụ: Nhân viên
Khoa XNCDHA-TDCN | Thành viên |
| - Bà. Cao Mai Phương | Chức vụ: Nhân viên
Khoa
PCHIV/AIDS&QLĐTNC | Thành viên |
| - Bà. Trần Thị Thu Hằng | Chức vụ: Nhân viên
Khoa XNCDHA-TDCN | Thành viên |

- Đại diện nhà thầu tham gia mở báo giá: Không có.

2. Diễn biến và kết quả: Các thành viên tham gia đã tiến hành mở báo giá và kiểm tra các nội dung của báo giá theo đúng quy định.

Kết quả: theo Phụ lục đính kèm.

3. Ý kiến của thành viên tham gia:

- Thông báo chào giá số 1375/TB-TTKSBT ngày 13/8/2024 được đăng trên website CDC (đường link:<https://ksbtdanang.vn/laws/detail/Thong-bao-ve-viec-moi-chao-gia-goi-thau-Mua-sam-hoa-chat-sinh-pham-nam-2024>) và đến 15h00 ngày 23/8/2024 là hết thời điểm tiếp nhận báo giá, Trung tâm đã nhận được 04 báo giá của 04 nhà thầu tham gia chào giá: Công ty TNHH UNT Việt Nam, Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông, Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiên, Công ty TNHH TM&DV TBYS-KHKT M.E.D.I.C. Cả 04 báo giá đều được gửi đến phòng Văn thư của đơn vị. Cả 04 nhà thầu nộp báo giá đúng thời gian quy định.

- Công ty TNHH TM&DV TBYS-KHKT M.E.D.I.C báo giá 11/14 mặt hàng theo thông báo chào giá (STT 4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14);

- Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiên báo giá 02/14 mặt hàng theo thông báo chào giá (STT 4,14);

- Công ty TNHH UNT Việt Nam báo giá 9/14 mặt hàng theo thông báo chào giá (STT 4,5,6,7,8,10,11,13,14);

- Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông báo giá 03/14 mặt hàng theo thông báo chào giá (STT 6,8,11);

- có 03 mặt hàng theo thông báo chào giá (STT 1,2,3) không có nhà thầu nào gửi Bảng chào giá;

- Cả 04 nhà thầu: báo giá đúng nội dung yêu cầu thông báo chào giá

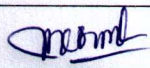
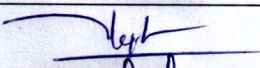
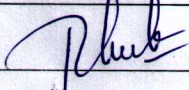
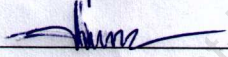
- Không có ý kiến bảo lưu.

4. Kết luận:

- Trên cơ sở báo giá nhận được của nhà thầu, các thành viên tham gia buổi mở báo giá nhận thấy chưa đủ cơ sở để làm căn cứ tiến hành xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm hoá chất, sinh phẩm năm 2024. Khoa Dược- VTYT VTYT kính trình Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng phê duyệt thông báo chào giá lần 2 đối với 03 mặt hàng không nhận được bảng chào giá từ các nhà thầu có (STT 1,2,3) theo thông báo chào giá số:1375/TB-TTKSBT ngày 13/8/2024.

- Biên bản Mở báo giá được kết thúc lúc 17 giờ 00 cùng ngày./.

CHỦ TRÌ**Lê Thành Chung****THƯ KÝ****Lương Thị Bích Vân***** Thành viên tham gia mở báo giá**

Họ và tên	Chữ ký
Mai Thị Xuân Bình	
Hà Nguyễn Nhân Thảo	
Cao Mai Phương	
Trần Thị Thu Hằng	

hoanpt-13/09/2024 08:57:10-hoanpt-hoanpt-hoanpt

PHỤ LỤC*(Đính kèm Biên bản mở và xét chọn giá gói thầu: Mua sắm hoá chất, sinh phẩm năm 2024 ngày 23/8/2024)***1. Kết quả xét tính hợp lệ:**

STT	Tên nhà thầu/ Công ty	Tình trạng niêm phong báo giá	Điền đủ thông tin mẫu báo giá	Hiệu lực của báo giá (Ngày hết hiệu lực)	Đánh giá		Ghi chú (Ghi rõ các tài liệu đính kèm)
					Đạt	Không đạt	
1	Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C	Nguyên niêm	X	90 ngày (ngày hết hiệu lực (23/11/2024)	X		
2	Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến	Nguyên niêm	X	120 ngày (ngày hết hiệu lực (20/12/2024)	X		
3	Công ty TNHH UNT Việt Nam	Nguyên niêm	X	90 ngày (ngày hết hiệu lực (20/11/2024)	X		
4	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	Nguyên niêm	X	120 ngày (ngày hết hiệu lực (23/12/2024)	X		

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKH M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
		TaqMan probe Độ nhạy phân tích tối thiểu: + HPV nguy cơ cao (HR): 24 copies/ phản ứng + HPV 16: 19 copies/phản ứng + HPV 18: 8 copies/phản ứng									
3	Bộ kit tách chiết DNA	Sử dụng cho mẫu mô động vật, vi khuẩn, huyền dịch (huyền phù), mẫu quét bề mặt, mẫu dịch phết (y tế). Thời gian thực hiện: Tối đa 40 phút/6 mẫu Độ tinh sạch cao: A260/A280 = 1.7 – 2.2	test								
4	Que thử nước tiểu 10 thông số	- Dùng cho các máy Mission U500, U120, Phương pháp đo Bằng các máy phân tích nước tiểu cùng dòng Mission, có bước sóng 525 nm và 635 nm, có thể đọc bằng mắt, Đo các chỉ số : Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose (LEU/ NIT/ URO/ PRO/ pH/ BLO/ SG/ KET/ BIL/ GLU), Dạng que. Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA.	test	- Dùng cho các máy Mission U500, U120, Phương pháp đo Bằng các máy phân tích nước tiểu cùng dòng Mission, có bước sóng 525 nm và 635 nm, có thể đọc bằng mắt, Đo các chỉ số : Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose (LEU/ NIT/ URO/ PRO/ pH/ BLO/ SG/ KET/ BIL/ GLU), Dạng que. Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA.	3.500		2.200	Dùng cho các máy Mission U500, U120, Phương pháp đo Bằng các máy phân tích nước tiểu cùng dòng Mission, có bước sóng 525 nm và 635 nm, có thể đọc bằng mắt, Đo các chỉ số : Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose (LEU/ NIT/ URO/ PRO/ pH/ BLO/ SG/ KET/ BIL/ GLU), Dạng que. Tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA.	20.500		

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
5	Test nhanh chẩn đoán HIV	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 ở huyết thanh, huyết tương hay máu toàn phần người. - Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu $\geq 99,75\%$, - Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, - Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương - Tầm xét nghiệm phủ kháng nguyên tái tổ hợp và peptid tổng hợp HIV- 1/2. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485- 2016. -Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	test	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 ở huyết thanh, huyết tương hay máu toàn phần người. - Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu $\geq 99,75\%$, - Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, - Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương - Tầm xét nghiệm phủ kháng nguyên tái tổ hợp và peptid tổng hợp HIV- 1/2. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485- 2016. -Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	48.500			<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 ở huyết thanh, huyết tương hay máu toàn phần người. - Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu $\geq 99,75\%$, - Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, - Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương - Tầm xét nghiệm phủ kháng nguyên tái tổ hợp và peptid tổng hợp HIV- 1/2. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485- 2016. -Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	42.500		
6	Test nhanh chẩn đoán HIV	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 bằng sự hình thành vạch rõ ràng (3 vạch) và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. Nhạy với IgM trong giai đoạn nhiễm bệnh sớm - Vạch thứ 1: Kháng 	test	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 bằng sự hình thành vạch rõ ràng (3 vạch) và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. Nhạy với IgM trong giai đoạn nhiễm bệnh sớm - Vạch thứ 1: Kháng 	38.500			<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 bằng sự hình thành vạch rõ ràng (3 vạch) và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. Nhạy với IgM trong giai đoạn nhiễm bệnh sớm - Vạch thứ 1: Kháng nguyên HIV -1 tái tổ hợp 	32.500	<ul style="list-style-type: none"> Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 bằng sự hình thành 3 vạch rõ ràng và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần.. - Nhạy với IgM trong giai đoạn nhiễm bệnh sớm - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99.8%. - 1 test thử bao gồm: phức 	32.567

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TB&YT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
		<p>nguyên HIV -1 tái tổ hợp (gp41, p24) (0,625 ± 0,125 µg); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV -2 tái tổ hợp (gp36) (0,5±0,1µg); Vạch chứng: Huyết thanh dề có kháng thể HIV (0,75 ± 0,15 µg).</p> <p>- Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99,8%.</p> <p>- Giới hạn phát hiện: ở ngưỡng pha loãng 320 lần của mẫu huyết thanh dương tính với HIV</p> <p>- Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút</p> <p>Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương.</p>		<p>nguyên HIV -1 tái tổ hợp (gp41, p24) (0,625 ± 0,125 µg); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV -2 tái tổ hợp (gp36) (0,5±0,1µg); Vạch chứng: Huyết thanh dề có kháng thể HIV (0,75 ± 0,15 µg).</p> <p>- Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99,8%.</p> <p>- Giới hạn phát hiện: ở ngưỡng pha loãng 320 lần của mẫu huyết thanh dương tính với HIV</p> <p>- Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút</p> <p>Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương.</p>			<p>(gp41, p24) (0,625 ± 0,125 µg); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV -2 tái tổ hợp (gp36) (0,5±0,1µg); Vạch chứng: Huyết thanh dề có kháng thể HIV (0,75 ± 0,15 µg).</p> <p>- Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99,8%.</p> <p>- Giới hạn phát hiện: ở ngưỡng pha loãng 320 lần của mẫu huyết thanh dương tính với HIV</p> <p>- Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút</p> <p>Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương</p>		<p>hợp vàng: Kháng nguyên HIV-1 gp41, p24, HIV -2 gp36 tái tổ hợp- chất keo vàng (1,0 ± 0,2µg)</p> <p>Vạch thử 1: Kháng nguyên HIV -1 tái tổ hợp (gp41, p24) (0,625 ± 0,125 µg); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV -2 tái tổ hợp (gp36) (0,5±0,1µg); Vạch chứng: Huyết thanh dề có kháng thể HIV (0,75 ± 0,15 µg).</p> <p>-Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút</p> <p>-Giới hạn phát hiện: ở ngưỡng pha loãng 320 lần của mẫu huyết thanh dương tính với HIV</p> <p>-Được ban hành trong Hướng dẫn Quản lý, Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của BYT năm 2015</p> <p>- Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương.</p> <p>- WHO PQ</p>		

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông		
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	
7	Test nhanh chẩn đoán HIV	<ul style="list-style-type: none"> Theo phương pháp sắc ký miễn dịch phù hợp với việc xét nghiệm sàng lọc và xét nghiệm khẳng định HIV. Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016. Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. Độ nhạy 99,47%. Độ đặc hiệu 99,87% Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	Test	<ul style="list-style-type: none"> Theo phương pháp sắc ký miễn dịch phù hợp với việc xét nghiệm sàng lọc và xét nghiệm khẳng định HIV. Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016. Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. Độ nhạy 99,47%. Độ đặc hiệu 99,87% Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	18.000			<ul style="list-style-type: none"> Theo phương pháp sắc ký miễn dịch phù hợp với việc xét nghiệm sàng lọc và xét nghiệm khẳng định HIV. Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016. Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. Độ nhạy 99,47%. Độ đặc hiệu 99,87% Được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2015 và bổ sung năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	15.700			
8	Test nhanh phát hiện kháng thể vi rút viêm gan C	<ul style="list-style-type: none"> Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy tương quan 100%. Độ đặc hiệu 99,4%. 	Test	<ul style="list-style-type: none"> Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy tương quan 100%. Độ đặc hiệu 99,4%. 	15.000			<ul style="list-style-type: none"> Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy tương quan 100%. Độ đặc hiệu 99,4%. 	31.605	<ul style="list-style-type: none"> Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người. Được thiết kế để sử dụng trong quần thể có tỷ lệ nhiễm HCV cao hoặc những người có tiền sử phơi nhiễm/ hành vi nhiễm HCV bao gồm cả phụ nữ mang thai. Hiệu suất: độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu 99,4%(so với RT-PCR) Thành phần: + Phức hợp vàng: Protein A- chất keo vàng + Vạch thử: Kháng nguyên HCV tái tổ hợp (lõi, NS3, 	28.560	

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
										NS4, NS5) + Vạch chứng: Globulin miễn dịch dê kháng người - Ổn định ít nhất 4 tuần khi ở nhiệt độ 55 +/- 1 độ C - Đạt tiêu chuẩn ISO, Korea FSC - Dạng khay	
9	Bộ nội kiểm xét nghiệm nước tiểu toàn phần	- Dạng dung dịch. - Có 2 mức nội kiểm: mức bệnh lý, mức bình thường	Bộ	Dạng dung dịch Có 2 mức nội kiểm: mức bệnh lý, mức bình thường	500.000						
10	Test nhanh phát hiện kháng nguyên Chlamydia.	- Là xét nghiệm miễn dịch nhanh dùng để phát hiện định tính trực tiếp kháng nguyên Chlamydia trachomatis trong dịch cổ tử cung nữ giới, dịch niệu đạo hoặc nước tiểu của nam giới - Ngưỡng phát hiện: 5x104 IFU/ml - Độ đặc hiệu: 99,08% - Độ nhạy: 93,58%; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Test	Là xét nghiệm miễn dịch nhanh dùng để phát hiện định tính trực tiếp kháng nguyên Chlamydia trachomatis trong dịch cổ tử cung nữ giới, dịch niệu đạo hoặc nước tiểu của nam giới - Ngưỡng phát hiện: 5x104 IFU/ml - Độ đặc hiệu: 99,08% - Độ nhạy: 93,58%; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	55.000			- Là xét nghiệm miễn dịch nhanh dùng để phát hiện định tính trực tiếp kháng nguyên Chlamydia trachomatis trong dịch cổ tử cung nữ giới, dịch niệu đạo hoặc nước tiểu của nam giới - Ngưỡng phát hiện: 5x104 IFU/ml - Độ đặc hiệu: 99,08% - Độ nhạy: 93,58%; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	30.000		
11	Test phát hiện định tính kháng nguyên HBs	- Định tính kháng nguyên HBs trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Dạng khay thử Giới hạn phát hiện: 2.0 ng/ml - Không phản ứng chéo với các virus HIV, HCV, Dengue NS1, Syphilis, mẫu bệnh phụ nữ có thai, yếu tố viêm khớp dạng thấp.	Test	Định tính kháng nguyên HBs trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Giới hạn phát hiện: 2.0 ng/ml - Không phản ứng chéo với các virus HIV, HCV, Dengue NS1, Syphilis, mẫu bệnh phụ nữ có thai, yếu tố viêm khớp dạng thấp. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CFS,	9.000			- Định tính kháng nguyên HBs trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Dạng khay thử Giới hạn phát hiện: 2.0 ng/ml - Không phản ứng chéo với các virus HIV, HCV, Dengue NS1, Syphilis, mẫu bệnh phụ nữ có thai, yếu tố viêm khớp dạng thấp. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CFS, KGMP	17.430	- Phát hiện định tính kháng nguyên HbsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người, phù hợp để sử dụng trên mẫu phụ nữ mang thai. - Hiệu suất: độ nhạy: 100% (khoảng tin cậy 96,2- 100%); Độ đặc hiệu: 100% (Khoảng tin cậy 97,9- 100%) - Thành phần + Cộng hợp vàng: Chất keo vàng kháng HBs đơn dòng chuột, chất keo vàng liên	17.433

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiên		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
		- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CFS, KGMP - Độ nhạy tương đối: 98.68 % - Độ đặc hiệu tương đối: 99.8 %		Dạng khay thử - Độ nhạy tương đối: 98.68 % - Độ đặc hiệu tương đối: 99.8 %				- Độ nhạy tương đối: 98.68 % - Độ đặc hiệu tương đối: 99.8 %		hợp IgY gà + Vạch thử: Hỗn hợp kháng thể đơn dòng chuột kháng HBs + Vạch chứng: Kháng thể đơn dòng chuột kháng gà IgY - Không có phản ứng chéo với các mẫu HCV, HAV, CMV, EBV, Parvovirus, HIV, VZV, Syphilis, Rubella, HTLV và HSV. - Không bị gây nhiễu bởi 17 loại chất có khả năng gây nhiễu (Rheumatoid factor, Bilirubin, Hemoglobin, Triglycerides, Metronidazole, Mefloquin, Quinine, Primaquine, Pyrimethamine, Ritonavir, Tenofovir disoproxil fumarate, Entecavir, Isoniazid (INH), Aspirin, Paracetamol, Biotin, Caffeine) - Dạng khay - Ngưỡng phát hiện: 1 ng/ml - Nhiệt độ bảo quản 1-30°C, thanh thử ổn định ít nhất 24 giờ sau khi mở túi nhôm.	
12	Test nhanh phát hiện kháng thể vi rút viêm gan A	- Phát hiện và phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng virus viêm gan A. -Độ Nhạy: 97.6%. -Độ Đặc Hiệu: 98%. -Giới Hạn Phát Hiện: 5 IU/ml.	Test	Phát hiện và phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng virus viêm gan A. Độ Nhạy: 97.6%. Độ Đặc Hiệu: 98%. Giới Hạn Phát Hiện: 5 IU/ml.	85.000						

STT	Hàng hóa/ Dịch vụ	TSKT yêu cầu	Đơn vị tính	Nhà thầu Công ty TNHH TM&DV TBYT- KHKT M.E.D.I.C		Nhà thầu Công ty TNHH Dược Phẩm Lan Tiến		Nhà thầu Công ty TNHH UNT Việt Nam		Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Phương Đông	
				TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)	TSKT	Đơn giá (đồng)
13	Test phát hiện kháng thể kháng xoắn khuẩn Giang mai	-Hoạt chất cacbon tác dụng với kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai (treponema pallidum) tạo ra một kết tủa gọi là phản ứng lên bông. Dùng để sàng lọc định tính xoắn khuẩn giang mai	Test	Hoạt chất cacbon tác dụng với kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai (treponema pallidum) tạo ra một kết tủa gọi là phản ứng lên bông. Dùng để sàng lọc định tính xoắn khuẩn giang mai	8.500			Hoạt chất cacbon tác dụng với kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai (treponema pallidum) tạo ra một kết tủa gọi là phản ứng lên bông. Dùng để sàng lọc định tính xoắn khuẩn giang mai	22.785		
14	Que thử nước tiểu phát hiện ma túy tổng hợp 4 thành phần	-Kiểm tra định tính phát hiện sự có mặt của MOP/MDMA/THC/M ET trong nước tiểu của người. -Nồng độ giới hạn: MOR 300 ng/mL; MDMA 500ng/mL, MET 1.000ng/mL, THC 50ng/mL Tuổi thọ 24 tháng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	Kiểm tra định tính phát hiện sự có mặt của MOP/MDMA/THC/ME T trong nước tiểu của người. -Nồng độ giới hạn: MOR 300 ng/mL; MDMA 500ng/mL, MET 1.000ng/mL, THC 50ng/mL Tuổi thọ 24 tháng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	35.000		31.500	Kiểm tra định tính phát hiện sự có mặt của MOP/MDMA/THC/MET trong nước tiểu của người. Nồng độ giới hạn: MOR 300 ng/mL; MDMA Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	38.850		